TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 24 - 01- 2024
V/v Tranh chấp về ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T C, TỈNH TRÀ VINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trang Thị Cẩm Nhuần

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lâm Thị Nhi là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 11/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp về ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị Hồng H, sinh năm 1980; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Lê Thanh H 1, sinh năm 1970; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***- Theo đơn khởi kiện và lời khai của chị Huỳnh Thị Hồng H là nguyên đơn như sau*:**

Chị H và anh Lê Thanh H 1 chung sống với nhau năm 2004 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tập Ngãi, huyện T C, tỉnh Trà Vinh vào năm 2009. Chị H và anh H 1 có 01 người con chung tên Lê Minh H 2, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2005 đã thành niên. Nguyên nhân yêu cầu ly hôn là do bất đồng quan điểm sống, xãy ra bất hòa, anh H 1 không chung thủy nên không còn hạnh phúc, chị H và anh H 1 không còn chung sống với nhau từ năm 2020 đến nay.

Nay về hôn nhân: Chị H yêu cầu được ly hôn với anh H 1;

Về con chung: Do đã thành niên nên chị H không yêu cầu giải quyết

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị H khai chị và anh H 1 không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Lê Thanh H 1 là bị đơn vắng mặt và không cung cấp văn bản ghi ý kiến của mình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Thanh H 1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh H 1.

Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, bị đơn cư trú trên địa bản huyện T C nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T C theo quy định tại các Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Hồng H và anh Lê Thanh H 1 chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn đúng theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh H 1. Xét thấy qua lời khai của đương sự và các tài liệu, chứng cứ đương sự cung cấp đã thể hiện về tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H 1 có nhiều mâu thuẫn do không có sự quan tâm, yêu thương, giúp đỡ nhau, anh H 1 không còn chung sống với chị H từ năm 2020 đến nay. Từ đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh H 1 đã xảy ra trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh H 1.

[3] Về con chung: Do con chung của chị H và anh H 1 đã thành niên nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Chị H và anh H 1 không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Chị H khai chị H và anh H 1 không có thiếu nợ ai nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xét thấy cần buộc chị Huỳnh Thị Hồng H phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Hồng H.

Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Hồng H được ly hôn với anh Lê Thanh H 1.

Về con chung: Do con chung của chị H và anh H 1 là anh Lê Minh Huy, sinh năm 2005 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H và anh H 1 không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Chị H khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Hồng H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0017063 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T C. Chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo quy định.

4. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T C.
- TAND tỉnh Trà Vinh.
- CCTHADS huyện T C.
- UBND xã Tập Ngãi (ngày kết hôn 10/6/2009)
- Đương sự.
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Tùng